

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 303/2023/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quận 8, ngày 25 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Văn Giàu

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiếu - Thư ký Tòa án, Tòa án Nhân Dân Quận 8, Thành Phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở của Tòa án nhân dân Quận 8 mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 154/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2023 về yêu cầu “*Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 268/2023/QĐST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2023 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông [Ngô Minh D](#), sinh năm 1975.

Địa chỉ: [A H, Phường H, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh](#).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà [Ngô Thị Mỹ H](#), sinh năm 1963
2. Ông [Ngô Minh P](#), sinh năm 1966
3. Ông [Ngô Minh Q](#), sinh năm 1968
4. Bà [Ngô Thị Mỹ D1](#), sinh năm 1970
5. Ông [Ngô Minh Đ](#), sinh năm 1973
6. Ông [Ngô Minh H1](#), sinh năm 1977
7. Ông [Ngô Minh H2](#), sinh năm 1977
8. Bà [Ngô Thị Mỹ D2](#), sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: [A H, Phường H, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh](#)

(Các đương sự có đơn yêu cầu vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà [Nguyễn Thị L](#) có cha là ông [Nguyễn Văn T](#) (chết năm 1967) và mẹ là bà [Đỗ Thị T1](#) (chết năm 1972). Ông [Ngô Tấn Đ1](#) (chết năm 2020) và Bà [Nguyễn Thị L](#) có những người con gồm: Bà [Ngô Thị Mỹ H](#), sinh năm 1963, ông [Ngô Minh P](#), sinh năm 1966, ông [Ngô Minh Q](#), sinh năm 1968, bà [Ngô Thị Mỹ D1](#), sinh năm 1970, ông [Ngô Minh Đ](#), sinh năm 1973, ông [Ngô Minh D](#), sinh năm 1975, ông [Ngô Minh H1](#), sinh năm 1977, ông [Ngô Minh H2](#), sinh năm 1977 và bà [Ngô Thị Mỹ D2](#), sinh năm 1986.

Bà [Nguyễn Thị L](#) có biểu hiện mất trí nhớ, không còn minh mẫn. Nay ông [D](#) cùng với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị Tòa án nhân dân Quận 8 tuyên bố bà [L](#) mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 8 nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Xét đơn yêu cầu của ông [Ngô Minh D](#) thì đây là việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với Bà [Nguyễn Thị L](#), sinh năm 1943, địa chỉ [A H, Phường H, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh](#) nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8 theo quy định tại khoản 1 Điều 27, Điều 35, Điều 39 theo Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Bà [Ngô Thị Mỹ H](#), ông [Ngô Minh P](#), ông [Ngô Minh Q](#), bà [Ngô Thị Mỹ D1](#), ông [Ngô Minh Đ](#), ông [Ngô Minh D](#), ông [Ngô Minh H1](#), ông [Ngô Minh H2](#), bà [Ngô Thị Mỹ D2](#) có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt tại phiên họp nên căn cứ vào khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự.

[3] Về yêu cầu của các đương sự:

Theo đơn yêu cầu và lời trình bày trong quá trình tố tụng tại Tòa án của ông [D](#): bà [Nguyễn Thị L](#) có biểu hiện mất trí nhớ, không còn minh mẫn. Vì lý do cần bổ túc thủ tục hồ sơ có liên quan đến quyền lợi hợp pháp của bà [L](#) nên [D](#) yêu cầu Tòa án tuyên bố bà [L](#) mất năng lực hành vi dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xác nhận quan hệ gia đình, tình trạng sức khỏe của bà L như trình bày của ông D là đúng và thống nhất với yêu cầu của ông D về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà L mất năng lực hành vi dân sự để giải quyết vấn đề pháp lý có liên quan đến bà L.

Ngày 31/7/2023 Tòa án nhân dân Quận 8 đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với năng lực hành vi của bà Nguyễn Thị L. Ngày 04/8/2023 Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố H có kết luận Giám định pháp y tâm thần số 5987/KLGD về y học và khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của bà L như sau:

- Về y học: Đang sự bị sa sút tâm thần do tuổi già (F03-ICD10)
- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8 phát biểu quan điểm tại phiên họp: Thẩm phán và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi mở phiên họp. Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 378 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của ông Ngô Minh D.

Khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định:

“Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần.”

Từ các chứng cứ có trong hồ sơ và Kết luận giám định của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố H, xét thấy yêu cầu của ông Ngô Minh D yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị L mất năng lực hành vi dân sự cũng như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8 tham gia phiên họp là có cơ sở chấp nhận vì phù hợp với qui định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Ngô Minh D nộp tiền lệ phí Tòa án theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông [Ngô Minh D.](#)

Tuyên bố bà [Nguyễn Thị L.](#), sinh năm 1943, CCCD số 079143006477 cấp ngày 09/7/2021, địa chỉ [A H, Phường H, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh](#) mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, ông [Ngô Minh D](#) phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0035996 ngày 07/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8. Ông [Ngô Minh D](#) đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Các đương sự không có mặt tại phiên họp thì có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q8;
- Chi cục THADS Q8;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Văn Giàu

